

Số: 06/NQ-ĐHĐCĐ-2021

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
VÀ NHIỆM KỲ 2021 - 2026 TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Tổng công ty/ ĐLTKV) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 20/4/2018;

Căn cứ Biên bản họp số 06/BB-ĐHĐCĐ-2021 ngày 28/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 và nhiệm kỳ 2021 - 2026 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021 của Tổng công ty:

1.1. ĐHĐCĐ thông qua các Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Ban Lãnh đạo điều hành; Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021; Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Tổng công ty; Kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2021 của BKS Tổng công ty, với các nội dung chủ yếu như sau:

Kết quả thực hiện SXKD năm 2020, 5 năm 2016 - 2020 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD năm 2021 (công ty mẹ):

Stt	Nội dung	Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020	Thực hiện 5 năm 2016 - 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%) so KH	Kế hoạch năm 2021 (Cty mẹ)
1	Sản lượng điện thương phẩm (tr. kWh)	26.449	28.977	5.379	6.050	112,5%	6.070
2	Doanh thu (tỷ đồng)	38.139	45.270	10.483	11.594	110,6%	11.622
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	1.613,42	2.083,85	564,71	619,55	109,7%	752,8
4	Đầu tư XDCB (tỷ đồng)	4.904,6	1.050	166,5	292,64	175,8%	713,4
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức			≥ 5%	6,5%	130%	≥ 5,5%

1.2. Đại hội ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty chỉ đạo thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2021 đã được Đại hội thông qua và quyết định điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2021 khi cần thiết, sau đó có báo cáo cổ đông tại Đại hội tiếp theo.

Điều 2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

DHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, với các nội dung chủ yếu như sau:

Stt	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020	Số tiền (đ)
1	Số dư lợi nhuận Công ty mẹ năm trước chuyển sang	199.539.168.432
2	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2020	644.911.177.277
3	Phân phối lợi nhuận	523.117.750.000
3.1	Tỷ lệ chia cổ tức	6,5%
3.2	Tiền cổ tức	442.000.000.000
3.3	Phân phối các quỹ	81.117.750.000
-	Quỹ Đầu tư phát triển	34.347.000.000
-	Quỹ thưởng viên chức quản lý (1,5 tháng lương)	600.750.000
-	Quỹ Khen thưởng (1 tháng lương)	23.085.000.000
-	Quỹ Phúc lợi (1 tháng lương)	23.085.000.000
4	Số dư lợi nhuận Công ty mẹ còn lại sau khi phân phối	321.332.595.709
	Trong đó: Thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2020	315.008.195.744

(Ghi chú: Lợi nhuận chưa phân phối trên BCTC hợp nhất tại thời điểm 31/12/2020 là 523.118.419.406 đồng.)

Stt	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021	Số tiền (đ)
1	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ (dự kiến)	520.000.000.000
2	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 trình ĐHĐCĐ	
2.1	Tỷ lệ chia cổ tức	≥ 5,5 %
2.2	Tiền chi trả cổ tức	374.000.000.000
2.3	Lợi nhuận phân phối các quỹ	
-	Quỹ thưởng viên chức quản lý (1,5 tháng lương)	490.500.000
-	Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (tối đa 3 tháng lương)	62.675.000.000

Điều 3. Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021:

DHĐCĐ thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội (Tờ trình số 754/TTr-ĐLTKV ngày 26/4/2021) và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021:

ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 của Tổng công ty theo báo cáo của BKS Tổng công ty tại Đại hội (Tờ trình số 756/TTr-ĐLTKV ngày 26/4/2021) và chấp thuận giao cho Tổng giám đốc triển khai công tác lựa chọn nhà thầu gói thầu kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 thông qua đấu thầu rộng rãi. Các bước triển khai thực hiện tuân thủ quy định hiện hành. Hợp đồng kiểm toán sau khi ký kết được chuyển về BKS 1 bản để kiểm tra đôn đốc thực hiện.

Điều 5. Thông qua điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ sửa đổi, bổ sung của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP:

ĐHĐCĐ thông qua điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ sửa đổi, bổ sung của Tổng công ty theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội (Tờ trình số 755/TTr-ĐLTKV ngày 26/4/2021) và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty hoàn thiện, ban hành đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, cụ thể bao gồm:

1. Điều lệ Tổng công ty;
2. Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty;
3. Quy chế hoạt động của HĐQT;
4. Quy chế hoạt động của BKS.

Điều 6. Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026:

6.1. ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Tổng công ty như sau:

- Thời gian nhiệm kỳ HĐQT: 5 năm (2021 - 2026)
- Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên
- Danh sách thành viên HĐQT:
 1. Ông Nguyễn Trọng Hùng - Thành viên HĐQT;
 2. Ông Ngô Trí Thịnh - Thành viên HĐQT;
 3. Ông Nguyễn Đức Pha - Thành viên HĐQT;
 4. Ông Nguyễn Trung Thực - Thành viên HĐQT;
 5. Ông Nguyễn Đức Thảo - Thành viên HĐQT độc lập.

Trong đó, ông Nguyễn Trọng Hùng được các thành viên HĐQT bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT.

6.2. ĐHĐCĐ thông qua kết quả bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Tổng công ty như sau:

- Thời gian nhiệm kỳ BKS: 5 năm (2021 - 2026)
- Số lượng thành viên BKS: 03 thành viên
- Danh sách thành viên BKS:
 1. Ông Lê Ngọc Nam - Thành viên BKS;
 2. Bà Bùi Thu Thái - Thành viên BKS;
 3. Bà Đào Thị Hoàng Yến - Thành viên BKS.

Trong đó, ông Lê Ngọc Nam được các thành viên BKS bầu giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát.

Điều 7. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và nhiệm kỳ 2021 - 2026 Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP thông qua ngày 28/4/2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua. / *✓*

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông Tổng công ty (e-copy);
- HĐQT, Đảng ủy, BKS (e-copy);
- TGD N. T. Thịnh (e-copy);
- Các PTGD, KTTTr (e-copy);
- Công đoàn, Đoàn TNCS HCM (e-copy);
- Các Phòng ĐLTKV (e-copy);
- Lưu: HĐQT, Hồ sơ ĐHĐCĐ.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Trọng Hùng**

Số: 06/BB-ĐHĐCĐ-2021

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2021

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
VÀ NHIỆM KỲ 2021 - 2026 TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP

Hôm nay, vào hồi 8:00 ngày 28/4/2021 tại Hội trường Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP, Số 78 tầng 2, toà nhà San nam, đường Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Tổng công ty) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 và nhiệm kỳ 2021 - 2026 (sau đây gọi tắt là Đại hội), cụ thể như sau:

I/ THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Các cổ đông của Tổng công ty.
- Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Ban Lãnh đạo điều hành Tổng công ty.
- Các đại biểu khách mời đại diện các đơn vị trực thuộc Tổng công ty; các phòng ban chức năng của Tổng công ty.

II/ NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:

1. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội:

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông đã báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, cụ thể như sau:

- Căn cứ danh sách cổ đông tham dự đến thời điểm hiện tại, cuộc họp ĐHĐCĐ có sự tham dự của 10 cổ đông/ đại diện ủy quyền, sở hữu và đại diện cho 679.277.549 cổ phần, chiếm 99,89% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty (680.000.000 cổ phần). Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp được lập thành phụ lục theo quy định.

- Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 (Luật Doanh nghiệp năm 2020) và Điều lệ Tổng công ty, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP được triệu tập ngày 28/4/2021 là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

2. Chủ tọa Đại hội, Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

2.1. Chủ tọa Đại hội: Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Tổng công ty, Chủ tịch HĐQT Nguyễn Trọng Hùng là Chủ tọa Đại hội.

2.2. Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

Để giúp việc Chủ tọa Đại hội và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội đã cử Thư ký Đại hội; Đồng thời giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến cho Ban Kiểm phiếu, 100% cổ đông/ đại diện ủy quyền có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua, cụ thể như sau:

*** Ban Thư ký Đại hội:**

- Ông Nguyễn Thế Hồng - Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT, Phó Chánh Văn phòng: Trưởng Ban;
- Bà Trương Thị Hồng Liên - Phó Trưởng Phòng Tổ chức - Nhân sự: Thành viên.

*** Ban Kiểm phiếu:**

- Ông Ngô Văn Điện, Phó Trưởng Phòng Pháp chế - Thanh tra: Trưởng Ban.
- Bà Phạm Thị Thơ, Phó Trưởng Phòng Tổ chức - Nhân sự: Thành viên.
- Bà Bùi Tố Uyên, Phòng Pháp chế - Thanh tra: Thành viên.
- Bà Nguyễn Bảo Quyên, Văn phòng: Thành viên.

3. Thông qua Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội:

Ban Tổ chức Đại hội đã trình bày Chương trình, nội dung họp, dự kiến thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp; trình bày Quy chế làm việc của Đại hội và 100% cổ đông/ đại diện ủy quyền có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết).

4. Trình bày các Báo cáo thường niên, Tờ trình tại Đại hội:

Đại hội đã nghe các Báo cáo thường niên, Tờ trình tại Đại hội như sau:

- (1) Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021.
- (2) Báo cáo hoạt động của HĐQT Tổng công ty năm 2020 và định hướng năm 2021.
- (3) Báo cáo của BKS Tổng công ty về kết quả SXKD và đánh giá các mặt quản lý năm 2020.
- (4) Báo cáo hoạt động của BKS Tổng công ty năm 2020 và định hướng năm 2021.
- (5) Tờ trình của BKS Tổng công ty về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021.
- (6) Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.
- (7) Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.
- (8) Tờ trình về việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý năm 2020 và Kế hoạch chi trả năm 2021.
- (9) Công bố quyết định của TKV giới thiệu ứng viên HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026; nghị quyết của HĐQT Tổng công ty về việc đề cử thành viên HĐQT độc lập.
- (10) Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, quy chế hoạt động của HĐQT, BKS Tổng công ty.

5. Bầu cử HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026:

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-2015 ngày 29/12/2015 của ĐHĐCĐ Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP về việc HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021 của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP;

Căn cứ Quyết định số 437/QĐ-TKV ngày 15/4/2021 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) về việc cử Người đại diện của TKV tham gia HĐQT, BKS Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP nhiệm kỳ 2021 - 2026; Nghị quyết số 18/NQ-ĐLTKV ngày 20/4/2021 của HĐQT Tổng công ty về việc thông qua danh sách nhân sự được HĐQT đề cử để bầu Thành viên HĐQT độc lập Tổng công ty Điện lực - TKV nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026, với các nội dung chủ yếu như sau:

a/ Danh sách ứng viên HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020; Quyết định số 437/QĐ-TKV ngày 15/4/2021 của TKV; Nghị quyết số 18/NQ-ĐLTKV ngày 20/4/2021 của HĐQT Tổng công ty;

Theo chương trình Đại hội, danh sách các ứng viên để bầu thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 (chi tiết danh sách và sơ yếu lý lịch các ứng viên trong tài liệu đại hội đã công bố) đã được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua, cụ thể như sau:

a1. Bầu cử thành viên HĐQT:

- Thời gian nhiệm kỳ HĐQT: 5 năm (2021 - 2026)
- Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên
- Danh sách các ứng viên được đề cử, ứng cử như sau:
 1. Ông Nguyễn Trọng Hùng - Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Tổng công ty;
 2. Ông Ngô Trí Thịnh - Người đại diện của TKV tại Tổng công ty;
 3. Ông Nguyễn Đức Pha - Người đại diện của TKV tại Tổng công ty;
 4. Ông Nguyễn Trung Thực - Người đại diện của TKV tại Tổng công ty;
 5. Ông Nguyễn Đức Thảo - Người được HĐQT Tổng công ty đề cử thành viên HĐQT độc lập.

a2. Bầu cử thành viên BKS:

- Thời gian nhiệm kỳ BKS: 5 năm (2021 - 2026)
- Số lượng thành viên BKS: 03 thành viên
- Danh sách các ứng viên được đề cử, ứng cử như sau:
 1. Ông Lê Ngọc Nam - Người đại diện của TKV tại Tổng công ty;
 2. Bà Bùi Thu Thái - Người đại diện của TKV tại Tổng công ty;
 3. Bà Đào Thị Hoàng Yến - Người đại diện của TKV tại Tổng công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 679.277.549 cổ phần.

Tán thành: 679.277.549 cổ phần = 100% TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0% TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0% TSCPBO.

b/ Thông qua Quy chế bầu cử:

Ông Ngô Văn Điện - Trưởng Ban Kiểm phiếu thay mặt Chủ tọa trình bày Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP nhiệm kỳ 2021 - 2026 (chi tiết trong tài liệu đại hội đã công bố).

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

c/ Tiến hành bầu cử:

Ban Kiểm phiếu hướng dẫn bỏ phiếu, phát phiếu, thu phiếu và tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Đại hội nghỉ giải lao theo chương trình; Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026.

d/ Công bố kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026:

Sau thời gian nghỉ giải lao, ông Ngô Văn Điện - Trưởng Ban Kiểm phiếu đã trình bày Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 với các nội dung chủ yếu như sau:

Tổng số phiếu phát ra: 10 phiếu, đại diện cho 679.277.549 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số phiếu thu về: 10 phiếu, đại diện cho 679.277.549 cổ phần, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội. Trong đó,

- Số phiếu hợp lệ: 10 phiếu, đại diện cho 679.277.549 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, bằng 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCP BQ).

Kết quả kiểm phiếu:

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế bầu cử đã được Đại hội thông qua và kết quả kiểm phiếu nêu trên, danh sách trúng cử thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 (theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp) như sau:

Stt	Họ và tên	Số lượng phiếu bầu	Trúng cử
	Bầu HĐQT:		
1	Ông Nguyễn Trọng Hùng	682.551.549	TV. HĐQT
2	Ông Ngô Trí Thịnh	678.459.049	TV. HĐQT
3	Ông Nguyễn Đức Pha	678.459.049	TV. HĐQT
4	Ông Nguyễn Trung Thực	678.459.049	TV. HĐQT
5	Ông Nguyễn Đức Thảo	678.459.049	TV. HĐQT độc lập
	Bầu BKS:		
1	Ông Lê Ngọc Nam	679.297.549	TV. BKS
2	Bà Bùi Thu Thái	679.267.549	TV. BKS
3	Bà Đào Thị Hoàng Yến	679.267.549	TV. BKS

e/ Bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026:

Sau khi biểu quyết thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026, Đại hội nghị tại chỗ. Các thành viên HĐQT, BKS trúng cử nhiệm kỳ 2021 - 2026 họp riêng để bầu Chủ tịch HĐQT và Trưởng BKS. Tham gia họp bầu Chủ tịch HĐQT có ông Ngô Văn Điện - Trưởng Ban Kiểm phiếu và tham gia họp bầu Trưởng BKS có bà Phạm Thị Thơ - Thành viên Ban Kiểm phiếu, để lập biên bản họp.

Đại hội tiếp tục sau khi các thành viên HĐQT, BKS trúng cử nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã họp bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và trở lại tham dự Đại hội.

Ông Ngô Văn Điện - Trưởng Ban Kiểm phiếu đã trình bày Báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Ông Nguyễn Trọng Hùng - Người đại diện quản lý phần vốn của TKV tại Tổng công ty đã được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT.

2. Ông Lê Ngọc Nam - Người đại diện của TKV tại Tổng công ty đã được bầu giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát.

6. Thảo luận và thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình:

Sau khi thông qua việc thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021 kết thúc nhiệm kỳ và bầu thành viên HĐQT, BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026, các cổ đông tiếp tục thảo luận, đóng góp ý kiến và biểu quyết (bằng thẻ biểu quyết) thông qua các báo cáo, tờ trình như sau:

6.1. Thông qua các Báo cáo của HĐQT, BKS, Ban Lãnh đạo điều hành; Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021; Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Tổng công ty:

Đại hội đã biểu quyết thông qua các Báo cáo của HĐQT, BKS, Ban Lãnh đạo điều hành; Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021; Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Tổng công ty; Kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2021 của BKS Tổng công ty, với các nội dung chủ yếu như sau:

Kết quả thực hiện SXKD năm 2020, 5 năm 2016 - 2020 và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD năm 2021 (công ty mẹ):

Stt	Nội dung	Kế hoạch 5 năm 2016 - 2020	Thực hiện 5 năm 2016 - 2020	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ (%) so KH	Kế hoạch năm 2021 (Cty mẹ)
1	Sản lượng điện thương phẩm (tr. kWh)	26.449	28.977	5.379	6.050	112,5%	6.070
2	Doanh thu (tỷ đồng)	38.139	45.270	10.483	11.594	110,6%	11.622
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	1.613,42	2.083,85	564,71	619,55	109,7%	752,8
4	Đầu tư XDCB (tỷ đồng)	4.904,6	1.050	166,5	292,64	175,8%	713,4
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức			≥ 5%	6,5%	130%	≥ 5,5%

Đại hội ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty chỉ đạo thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2021 đã được Đại hội thông qua và quyết định điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2021 khi cần thiết, sau đó có báo cáo cổ đông tại Đại hội tiếp theo.

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 679.277.549 cổ phần.

Tán thành: 679.277.549 cổ phần = 100% % TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

6.2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

Đại hội đã biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, với các nội dung chủ yếu như sau:

Stt	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020	Số tiền (đ)
1	Số dư lợi nhuận Công ty mẹ năm trước chuyển sang	199.539.168.432
2	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ năm 2020	644.911.177.277
3	Phân phối lợi nhuận	523.117.750.000
3.1	Tỷ lệ chia cổ tức	6,5%
3.2	Tiền cổ tức	442.000.000.000
3.3	Phân phối các quỹ	81.117.750.000
-	Quỹ Đầu tư phát triển	34.347.000.000
-	Quỹ thưởng viên chức quản lý (1,5 tháng lương)	600.750.000
-	Quỹ Khen thưởng (1 tháng lương)	23.085.000.000
-	Quỹ Phúc lợi (1 tháng lương)	23.085.000.000
4	Số dư lợi nhuận Công ty mẹ còn lại sau khi phân phối	321.332.595.709
	Trong đó: Thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2020	315.008.195.744

(Ghi chú: Lợi nhuận chưa phân phối trên BCTC hợp nhất tại thời điểm 31/12/2020 là 523.118.419.406 đồng.)

Stt	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021	Số tiền (đ)
1	Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ (dự kiến)	520.000.000.000
2	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 trình ĐHCĐ	
2.1	Tỷ lệ chia cổ tức	≥ 5,5 %
2.2	Tiền chi trả cổ tức	374.000.000.000
2.3	Lợi nhuận phân phối các quỹ	
-	Quỹ thưởng viên chức quản lý (1,5 tháng lương)	490.500.000
-	Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi (tối đa 3 tháng lương)	62.675.000.000

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 679.277.549 cổ phần.

Tán thành: 679.277.549 cổ phần = 100% % TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

6.3. Thông qua báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021:

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, cán bộ quản lý Tổng công ty năm 2020 và kế hoạch chi trả năm 2021 theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, với các nội dung chủ yếu như sau:

a. Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao năm 2020:

Stt	Chức danh	Số người	Thành tiền (Tr. đồng)		
			Tiền lương/năm	Thù lao/năm	BQ/người/tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1		74,4	6,2
2	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	1	648	64,8	59,4
3	Thành viên HĐQT (chuyên trách)	1	583,2		48,6
4	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	2	1.166,4	129,6	54
5	Trưởng BKS (chuyên trách)	1	604,8		50,4
6	Thành viên BKS	2		120	5
7	Phó Tổng giám đốc (Từ 01/3/2020 giảm 1 Phó Tổng giám đốc)	3	1.263,6		48,6
8	Kế toán trưởng	1	540		45
	Tổng cộng	12	4.806	388,8	

b. Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2021:

Stt	Chức danh	Cách tính thù lao	Thành tiền (Tr. đồng/tháng/người)	
			Tiền lương (Kế hoạch)	Thù lao
1	Chủ tịch HĐQT	31 Tr.*20%		6,2
2	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	30 Tr.*20%	45	5,4
3	Thành viên HĐQT (chuyên trách)		40,5	
4	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	27 Tr.*20%	40,5	5,4
5	Thành viên HĐQT độc lập	27 Tr.*20%		5,4 *
6	Trưởng BKS (chuyên trách)		42	
7	Thành viên BKS	25 Tr.*20%		5
8	Phó Tổng giám đốc		40,5	
9	Kế toán trưởng		37,5	

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 679.277.549 cổ phần.

Tán thành: 679.277.549 cổ phần = 100% % TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

6.4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021:

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 của Tổng công ty theo báo cáo của BKS Tổng công ty tại Đại hội (Tờ trình số 756/TTr-ĐLTKV ngày 26/4/2021) và chấp thuận giao cho Tổng giám đốc triển khai công tác lựa chọn nhà thầu gói thầu kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 thông qua đấu thầu rộng rãi. Các bước triển khai thực hiện tuân thủ quy định hiện hành. Hợp đồng kiểm toán sau khi ký kết được chuyển về BKS 1 bản để kiểm tra đôn đốc thực hiện.

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 679.277.549 cổ phần.

Tán thành: 679.277.549 cổ phần = 100% % TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

6.5. Thông qua điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ sửa đổi, bổ sung của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP:

Đại hội đã biểu quyết thông qua điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ sửa đổi, bổ sung của Tổng công ty theo báo cáo của HĐQT Tổng công ty tại Đại hội và ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty hoàn thiện, ban hành đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, cụ thể bao gồm:

1. Điều lệ Tổng công ty;
2. Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty;
3. Quy chế hoạt động của HĐQT;
4. Quy chế hoạt động của BKS.

Đại hội đã biểu quyết thông qua (bằng thẻ biểu quyết) như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội (TSCPBO): 679.277.549 cổ phần.

Tán thành: 679.277.549 cổ phần = 100% % TSCPBO.

Không tán thành: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

Không có ý kiến: 0 cổ phần = 0 % TSCPBO.

6.6. ĐHĐCĐ chúc mừng các thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và chúc mừng các thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026:

Thay mặt ĐHĐCĐ, Chủ tọa Đại hội chúc mừng các thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016 - 2021 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong nhiệm kỳ. Trong đó có 02 thành viên không tiếp tục tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Đồng thời chúc mừng các thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 - 2026 ra mắt Đại hội và tiếp nhận nhiệm vụ.

